TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 322/2025/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 21 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 811/2024/HNST ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Vũ Tuấn D, sinh năm 1985; địa chỉ: A đường L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Trần Ngọc C, sinh năm 1986; địa chỉ: B chung cư N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Ngọc C, sinh năm 1986
Ông Vũ Tuấn D, sinh năm 1985

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Tuấn D và bà Trần Ngọc C thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Vũ Tuấn D và bà Trần Ngọc C theo Giấy chứng nhận kết hôn số số 0165 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/11/2013 chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Giao con chung tên Vũ Trần Khánh T, sinh ngày 07/02/2014 cho bà Trần Ngọc C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho ông Vũ Tuấn D cho đến khi một hoặc các bên đương sự có yêu cầu..

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

3. Về án phí: Ông Vũ Tuấn D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho ông Vũ Tuấn D 150.000 đồng theo Biên lai số 0045061 ngày 14/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Vi).

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm